TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2021/QĐST - DS	*Chư Pưh, ngày 16 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2021/TLST – DS, ngày 11 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần *(TMCP)* Công thương Việt Nam

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Q, Chức vụ: Phó Giám đốc ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh GLi.

Địa chỉ: 01 Trần Hưng Đạo, phường TS, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

(Quyết Định ủy quyền số: 266/2020/UQ – HĐQT – NHCT18 ngày 20/3/2020)

Người được uỷ quyền lại tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Quốc N – Trưởng phòng giao dịch Chư Pưh

Bị đơn: Ông Đặng T1, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Phú Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị T2, sinh năm 1977; anh Đặng Ngọc T3, sinh năm 2001; chị Đặng Thị Mỹ N, sinh năm 2004; anh Đặng Ngọc H, sinh năm 2004

Cùng địa chỉ: Thôn Phú Hà, xã IB, huyện CP, tỉnh Gia Lai *(Anh Đặng Ngọc T3, Đặng Thị Mỹ N và Đặng Ngọc H đã uỷ quyền cho ông T1 và bà T2 tham gia tố tụng để giải quyết vụ án)*.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 công nhận nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai tổng số tiền 217.517.425 đồng *(Hai trăm mười bảy triệu, năm trăm mười bảy ngàn, bốn trăm hai mươi lăm đồng)*. Trong đó, nợ gốc 150.000.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 8/9/2021 là 67.517.425 đồng và và tiền lãi phát sinh đến khi trả xong nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết.

2.2. Thời hạn và phương thức trả nợ:

Ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 đồng ý thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thông qua Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai toàn bộ số tiền nói trên vào ngày 08 tháng 01 năm 2022.

Nếu đến thời hạn thanh toán nêu trên mà ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Pưh xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 839/HĐTC ngày 14/10/2013, giữa ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai – Phòng giao dịch Chư Pưh với ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 gồm:

- Giá trị quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn 1, xã IL, huyện CS *(Nay là thôn Phú Vinh, xã IB, huyện CP,* tỉnh Gia Lai; Thửa đất số 108, tờ bản đồ số 28. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T055704 do UBND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai cấp ngày 13/3/2001.

Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi suất phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)*. Ông T1 bà T2 có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam thông qua Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* vào ngày 08/01/2022.

2.4. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đặng T1 và bà Huỳnh Thị T2 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.437.935 đồng (*Năm triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn, chín trăm ba mươi lăm đồng). (217.517.425 đồng x 5%) : 2 = 5.437.935 đồng.*

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí là 4.892.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm chín mươi hai ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí số 0011030 ngày 24 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đặng Ngọc Trung